

Số: 383 /KH-BTC

Đắk Lắk, ngày 12 tháng 8 năm 2026

KẾ HOẠCH

Tổ chức Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật tỉnh Đắk Lắk lần thứ I, năm 2026 – 2027

Căn cứ Quyết định số 165/2006/QĐ-TTg ngày 14/7/2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc tổ chức Hội thi Sáng tạo kỹ thuật;

Căn cứ Quyết định số 26/QĐ-LHHVN ngày 19/01/2026 của Đoàn Chủ tịch Hội đồng Trung ương Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam về việc ban hành Thể lệ Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật toàn quốc lần thứ 19 (2026 - 2027);

Căn cứ Văn bản số 26/LHHVN-VIFOTEC ngày 19/01/2026 của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam về việc triển khai Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật toàn quốc lần thứ 19;

Căn cứ Thông tư số 27/2018/TT-BTC ngày 21/3/2018 của Bộ Tài chính quy định chế độ tài chính cho hoạt động Hội thi sáng tạo kỹ thuật;

Căn cứ Quyết định số 1741/QĐ-UBND ngày 05/6/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Lắk về việc thành lập Ban Tổ chức Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật tỉnh Đắk Lắk lần thứ I năm 2026–2027;

Căn cứ Quyết định số 382/QĐ-BTC ngày 12 tháng 8 năm 2026 của Ban Tổ chức Hội thi về việc ban hành Thể lệ Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật tỉnh Đắk Lắk lần thứ I, năm 2026–2027;

Xét đề nghị của Thư ký Ban Tổ chức Hội thi Sáng tạo kỹ thuật tỉnh Đắk Lắk lần thứ I, năm 2026-2027.

Ban Tổ chức Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật tỉnh Đắk Lắk lần thứ I, năm 2026 - 2027 ban hành Kế hoạch tổ chức Hội thi như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Khơi dậy và thúc đẩy phong trào lao động sáng tạo của mọi tầng lớp Nhân dân trong lĩnh vực khoa học và kỹ thuật; đẩy mạnh việc áp dụng có hiệu quả các giải pháp kỹ thuật tiêu biểu vào thực tiễn sản xuất và đời sống.

b) Phát hiện, tôn vinh và khen thưởng kịp thời các tác giả, nhóm tác giả có công trình, giải pháp sáng tạo xuất sắc, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh và thực hiện thắng lợi sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa tỉnh Đắk Lắk.

c) Tuyển chọn những công trình, giải pháp tiêu biểu nhất để tham dự Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật toàn quốc lần thứ 19 (2026 – 2027) đảm bảo thời gian, số lượng và chất lượng theo quy định của Trung ương.

2. Yêu cầu

a) Hội thi phải được tổ chức trang trọng, thiết thực, tiết kiệm và hiệu quả; tuân thủ nghiêm túc các quy định của pháp luật và Thể lệ Hội thi.

b) Công tác thông tin, tuyên truyền phải được triển khai sâu rộng đến mọi tầng lớp Nhân dân, nhất là tại cấp cơ sở (xã, phường); đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ, xuyên suốt giữa các cơ quan thành viên Ban Tổ chức và các đơn vị phối hợp triển khai.

c) Quá trình tiếp nhận, đánh giá và chấm điểm các giải pháp dự thi phải đảm bảo tính khoa học, khách quan, trung thực và công bằng; phản ánh đúng giá trị thực tiễn, tính mới và tính sáng tạo của giải pháp.

d) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong công tác quản lý hồ sơ, điều hành Hội thi; bảo mật tuyệt đối bí mật công nghệ và bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ của các tác giả theo quy định.

II. NỘI DUNG VÀ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

Hội thi được triển khai thực hiện từ tháng 6 năm 2026 đến tháng 12 năm 2027, chia thành các giai đoạn trọng tâm sau:

1. Giai đoạn chuẩn bị, ban hành văn bản điều hành (tháng 6/2026 – 8/2026)

a) Xây dựng, hoàn thiện và ban hành bộ văn bản pháp lý Hội thi, gồm: Kế hoạch tổ chức, Thể lệ Hội thi, Quy chế làm việc của Ban Tổ chức, Quy định hoạt động của Tổ Thư ký và Quy chế chấm giải.

b) Kiện toàn bộ máy tổ chức: Thành lập Tổ Thư ký giúp việc và bộ phận chuyên môn hỗ trợ Hội thi.

2. Giai đoạn tuyên truyền, vận động và hướng dẫn (tháng 8/2026 – 6/2027)

a) Triển khai chiến dịch truyền thông đa phương tiện trên Báo và Phát thanh, Truyền hình tỉnh; hệ thống truyền thanh cơ sở tại các xã, phường và các cổng thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị.

b) Tổ chức các đoàn vận động, hướng dẫn trực tiếp cho các tác giả, nhóm tác giả tại các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, các trường học và địa phương về phương pháp hoàn thiện hồ sơ dự thi theo mẫu (HT1, HT2, HT3).

3. Giai đoạn tiếp nhận, phân loại và số hóa hồ sơ (Đến hết ngày 30/6/2027)

a) Tiếp nhận hồ sơ: Cơ quan Thường trực tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện. Hạn chót nhận hồ sơ là hết ngày 30/6/2027.

b) Rà soát và số hóa: Tổ Thư ký thực hiện phân loại theo 06 lĩnh vực chuyên ngành, mã hóa định danh và số hóa toàn bộ dữ liệu hồ sơ để quản lý, bảo mật và phục vụ công tác đánh giá.

4. Giai đoạn thẩm định, chấm giải và phê duyệt kết quả (01/7/2027 – 15/8/2027)

a) Chấm Sơ khảo: Các Tiểu ban chuyên ngành nghiên cứu hồ sơ và chấm điểm độc lập để lựa chọn các giải pháp đủ tiêu chuẩn vào vòng Chung khảo.

b) Thẩm định thực tế: Tổ chức khảo sát hiện trường để xác minh tính xác thực, khả năng áp dụng và hiệu quả thực tế của các giải pháp trọng điểm.

c) Chấm Chung khảo và Phê duyệt: Hội đồng Chung khảo thống nhất kết quả xếp hạng; Ban Tổ chức ban hành Quyết định công nhận các tác giả, giải pháp đạt giải cấp tỉnh.

5. Tuyển chọn và gửi hồ sơ tham dự Hội thi toàn quốc (**Hoàn thành trước 31/8/2027**).

Ban Tổ chức lựa chọn các công trình xuất sắc nhất trong danh sách đạt giải cấp tỉnh, hỗ trợ tác giả hoàn thiện hồ sơ theo quy chuẩn của Trung ương và gửi về Quỹ VIFOTEC trước **ngày 31/8/2027**.

6. Giai đoạn Tổng kết, trao giải và lưu trữ hồ sơ (Dự kiến tháng 12/2027)

a) Tổ chức Lễ Tổng kết, trao giải thưởng và trưng bày các mô hình, sản phẩm sáng tạo tiêu biểu.

b) Hoàn trả các mô hình, vật mẫu cho tác giả (nếu có yêu cầu) trong vòng 30 ngày sau Lễ Tổng kết.

c) Tổng kết rút kinh nghiệm và bàn giao hồ sơ lưu trữ về Cơ quan Thường trực quản lý theo quy định.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn kinh phí Kinh phí tổ chức Hội thi được bảo đảm từ các nguồn sau:

a) Kinh phí tổ chức Hội thi được bố trí trong phạm vi dự toán chi ngân sách nhà nước hằng năm đã được cấp có thẩm quyền giao cho Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh.

b) Nguồn tài trợ, đóng góp tự nguyện hợp pháp của các tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân trong, ngoài tỉnh nhằm hỗ trợ công tác tổ chức và nâng cao giá trị giải thưởng Hội thi.

2. Các nội dung chi chủ yếu

Việc sử dụng kinh phí phải đảm bảo đúng mục đích, tiết kiệm và hiệu quả, tập trung vào các nội dung sau:

a) Chi công tác thông tin, truyền thông, quảng bá và tổ chức các đoàn vận động, hướng dẫn tác giả hoàn thiện hồ sơ dự thi tại các cơ quan, đơn vị, và địa phương.

b) Chi thù lao cho các thành viên Ban Tổ chức, Tổ Thư ký, Hội đồng Giám khảo (Sơ khảo và Chung khảo); chi phí khảo sát, thẩm định thực tế tại hiện trường để xác minh giá trị giải pháp.

c) Chi tiền thưởng cho các tác giả, nhóm tác giả có công trình, giải pháp đạt giải theo đúng cơ cấu và mức thưởng quy định tại Thể lệ Hội thi.

d) Chi tiền thưởng cho Tác giả, nhóm tác giả có các giải pháp đạt giải Nhất được Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen.

đ) Chi khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác tuyên truyền, vận động và tổ chức triển khai Hội thi các cấp.

e) Chi phí tổ chức Lễ phát động, Lễ Tổng kết và trao giải thưởng; in ấn tài liệu, kỷ yếu; thuê mượn hội trường, trang thiết bị; số hóa dữ liệu hồ sơ và các hoạt động quản lý hành chính phục vụ trực tiếp Hội thi.

3. Quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí

a) Việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Thông tư số 27/2018/TT-BTC của Bộ Tài chính; Nghị quyết số 07/2018/NQ-HĐND ngày 27/9/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Yên (được tiếp tục áp dụng theo Nghị quyết số 47/NQ-HĐND ngày 30/10/2025 của HĐND tỉnh) và các văn bản pháp luật hiện hành.

b) Mức chi tiền thưởng đối với các hình thức khen thưởng đảm bảo đúng theo quy định hiện hành của Luật Thi đua, khen thưởng và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật.

c) Đối với nguồn kinh phí huy động xã hội hóa, Cơ quan Thường trực có trách nhiệm quản lý, sử dụng công khai, minh bạch theo đúng thỏa thuận với nhà tài trợ và quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Tổ chức Hội thi

a) Chỉ đạo toàn diện công tác tổ chức, triển khai Kế hoạch và Thể lệ Hội thi trên phạm vi toàn tỉnh; ban hành các Quy chế chuyên môn và văn bản điều hành liên quan.

b) Quyết định thành lập Tổ Thư ký và các Hội đồng Giám khảo; phê duyệt kết quả đánh giá, quyết định cơ cấu giải thưởng chính thức và lựa chọn các giải pháp xuất sắc tham dự Hội thi toàn quốc.

c) Kiểm tra, đôn đốc tiến độ thực hiện; giải quyết khiếu nại, tố cáo và các vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền.

2. Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh (Cơ quan Thường trực)

a) Là đầu mối điều phối hoạt động giữa các cơ quan thành viên Ban Tổ chức; chủ trì tham mưu bộ văn bản pháp lý và sử dụng con dấu của Liên hiệp Hội tỉnh trong điều hành hoạt động Hội thi.

b) Chủ trì công tác tuyên truyền, vận động; hướng dẫn tác giả hoàn thiện hồ sơ; tiếp nhận, phân loại và số hóa toàn bộ dữ liệu hồ sơ dự thi phục vụ quản lý và bảo mật.

c) Xây dựng dự toán, quản lý và quyết toán kinh phí đúng quy định; huy động nguồn lực xã hội hóa; chuẩn bị các điều kiện phục vụ chấm thi và thẩm định thực tế.

d) Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh công tác khen thưởng đối với các tác giả, nhóm tác giả có các giải pháp đạt giải Nhất và các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác tuyên truyền, vận động và tổ chức Hội thi.

3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

Chủ trì phối hợp với Ban Tổ chức và các tổ chức thành viên đẩy mạnh tuyên truyền, vận động các tầng lớp Nhân dân, các nhân sĩ, trí thức và hội viên tích cực hưởng ứng phong trào lao động sáng tạo, tích cực tham gia Hội thi và áp dụng các giải pháp kỹ thuật vào thực tiễn đời sống.

4. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Phối hợp với Cơ quan Thường trực hướng dẫn tác giả xác định tính mới, tính sáng tạo; hỗ trợ thủ tục xác lập quyền sở hữu trí tuệ đối với các giải pháp dự thi khi có yêu cầu.

b) Giới thiệu chuyên gia có năng lực tham gia Hội đồng Giám khảo; phối hợp tham mưu các phương án ứng dụng, nhân rộng giải pháp đạt giải vào sản xuất và đời sống.

5. Sở Tài chính, Sở Nội vụ

a) Sở Tài chính: Phối hợp rà soát dự toán, hướng dẫn quản lý và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước theo đúng quy định hiện hành.

b) Sở Nội vụ: Phối hợp hướng dẫn thủ tục, hồ sơ đề nghị khen thưởng; tham mưu trình Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen cho các tác giả, nhóm tác giả có giải pháp đạt giải Nhất và các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác tuyên truyền, vận động và tổ chức Hội thi đảm bảo đúng theo quy định hiện hành.

6. Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh

a) Tổ chức phát động phong trào lao động sáng tạo trong các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý; vận động cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và hội viên tích cực tham gia dự thi.

b) Tạo điều kiện về thời gian, cơ sở vật chất và chuyên môn hỗ trợ các tác giả thuộc phạm vi quản lý hoàn thiện mô hình, sản phẩm mẫu và hồ sơ dự thi.

7. Báo và Phát thanh, Truyền hình tỉnh

Chủ trì xây dựng chuyên mục, phóng sự và tin bài truyền thông về Hội thi; kịp thời giới thiệu các gương điển hình sáng tạo và các giải pháp kỹ thuật tiêu biểu nhằm tạo sức lan tỏa sâu rộng trong xã hội.

8. Ủy ban nhân dân các xã, phường

a) Tổ chức tuyên truyền Thẻ lệ Hội thi đến tận cơ sở thông qua hệ thống loa truyền thanh và các cuộc họp tại thôn, buôn, tổ dân phố.

b) Phát hiện, hỗ trợ nông dân và người lao động hoàn thiện hồ sơ dự thi; thực hiện xác nhận hồ sơ dự thi (nhân thân và thực trạng áp dụng) cho các tác giả trên địa bàn theo thẩm quyền.

c) Phối hợp với Hội đồng Giám khảo trong công tác khảo sát, thẩm định thực tế tính xác thực của các giải pháp triển khai tại địa phương.

V. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương và các tổ chức, cá nhân có liên quan có trách nhiệm phổ biến rộng rãi Kế hoạch này và chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả tại đơn vị, địa phương mình.

2. Cơ quan Thường trực có trách nhiệm thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra tiến độ thực hiện của các đơn vị; định kỳ tổng hợp tình hình và báo cáo Trưởng Ban Tổ chức, Ủy ban Nhân dân tỉnh theo quy định.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc hoặc cần điều chỉnh, bổ sung nội dung cho phù hợp với tình hình thực tế, các cơ quan, đơn vị và địa phương kịp thời phản ánh về Cơ quan Thường trực để tổng hợp, báo cáo Trưởng Ban Tổ chức xem xét, quyết định./.

Nơi nhận: ✓

- Liên hiệp Hội Việt Nam;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Ban Tổ chức Hội thi;
- Tổ chức CT-XH cấp tỉnh;
- Viện, trường ĐH, CĐ trong tỉnh;
- Các khu Công nghiệp trong tỉnh;
- Đảng ủy, UBND xã phường;
- Tổ chức KHCN, doanh nghiệp;
- Các cơ sở giáo dục phổ thông trong tỉnh;
- Lưu: VT LHH.

(b/c)

**TM. BAN TỔ CHỨC HỘI THI
TRƯỞNG BAN**



**Chủ tịch Liên hiệp các Hội KH&KT
TS. Phan Xuân Linh**